

LỜI NÓI ĐẦU

Bức thư ngấn sau đây không có kiểu chữ viết hẹp và nhọn của Chon sư Serapis. Chữ viết của ngài rộng và tròn. Ta ắt thấy rằng ngôn ngữ còn khiếm khuyết. Mặt khác, bức thư rõ ràng là đề cập tới một bức chân dung của Chon sư Serapis có ở trong những bức thư trước kia. Bức chân dung được vẽ trên giấy mỏng có khổ là 3 ½ inches X 2 ⅝ inches. Bức chân dung được vẽ bằng bút chì rồi dùng một cái cọ vẽ quét màu nâu lên, màu này giờ đây đã tàn phai. Nền của bức vẽ màu xanh lơ. Bức chân dung cho thấy một khuôn mặt khắc khổ, hơi giống mặt Hồng y Giáo chủ Newman. Tóc nâu lỏa xỏa, râu ngắn hình quai nón, Chon sư đeo một viên ngọc quý hình tam giác, bên trong có một mặt trời chói lọi, phía trên là một thập tự giá, còn đỉnh tam giác là một vương miện và những ngôi sao.

Ở đằng sau bức thư, Đại tá Olcott có viết bằng bút chì: “Tìm thấy bức thư được dán vào góc bên dưới của bức tranh thần Apollo, ngày 23 tháng 11 năm 1876. Sáng nay bị Judge xài xể vì Judge quản lý bức tranh”.

BỨC THƯ 21

Bạn quý ơi, hãy kiên nhẫn đi rồi sẽ có phép lạ. Hãy kiên nhẫn đi rồi chính những vị thầy nghiêm khắc sẽ khoan dung. Ta cảm ơn ông Olcott vì có lòng tốt tôn vinh khuôn mặt ta một cách không thành công.

(ký tên bằng một chữ)

BỨC THƯ 22

Vật bị mất^[1] đã được trả về đúng vị trí của nó. Đám gueburs đã làm cho nó biến mất vì có ác ý. Con ơi, kẻ nào câu nệ dư luận quần chúng thì sẽ chẳng bao giờ vượt lên trên được đại chúng.

Chon sư SERAPIS

^[1] Ám chỉ viên ngọc quý Hoa Hồng Thập tự Cấp 18 mà H. P. B. có được và bà đã tặng cho Tiến sĩ Annie Besant. Người ta bảo rằng viên ngọc quý này là của Cagliostro.

LỜI NÓI ĐẦU

Tài liệu sắp công bố tới đây cũng không có chữ viết tay của Chơn sư Serapis, ngoại trừ dòng chữ “Dịch đúng. Serapis” viết bằng bút chì đỏ ở dưới chót. Tài liệu này viết trên giấy màu xanh cùng với một tài liệu sau này liên quan tới tạp chí *Nhà Thông Thiên Học* ^[2] cũng của Chơn sư viết bằng chữ tròn giống như Bức thư 21. Có lẽ một đệ tử nào đó đã viết còn Chơn sư chỉ ký tên thôi.

Trong *Hồi Ký* quyển I, trang 414 – 415, Đại tá Olcott có mô tả ông nhận được những đoạn trích tạo thành bức thư này trong hoàn cảnh nào. Ông nói rằng:

Một ngày kia, ở vùng phía dưới thành phố (New York) tôi gặp một người quen mà tôi dừng lại trong giây lát để trò chuyện. Ông này có rất nhiều thành kiến chống lại H. P. B. và hùng hổ chống chọi bà, cứ khẳng khẳng giữ ý kiến của mình bất kể tôi nói gì đi nữa. Cuối cùng vì y dùng những lời lẽ không thể chấp nhận được cho nên tôi ghê tởm quá bèn vội vã chia tay với y để tiếp tục đi lo ông việc của mình. Như thường lệ tôi về nhà vào lúc ăn cơm tối và bước vào buồng . . . để làm vệ sinh cá nhân . . . Sau khi rửa ráy xong, tôi quay sang cái kệ để cạo râu, nó ở phía sau tôi và ngay trước cửa sổ, khi chải đầu tôi chợt trông thấy một cái gì đó có màu xanh lá cây được phản chiếu qua tấm gương . . . Những câu thơ là những lời chê trách gửi cho tôi vì đã bỏ mặc H. P. B. bị chui rửa mà không bênh vực bà; rõ ràng là nó đề cập tới việc tôi gặp cái người đó ở dưới phố, mặc dù nó chẳng nói tới tên ai.

Ở sau tờ giấy, Đại tá Olcott viết bằng bút chì là: “Đã xuất hiện và được dán trên tường phòng tôi ngày 16 tháng 8 năm 1876, khi tôi ở trong phòng một mình”.

BỨC THƯ 23

BA CÂU TRÍCH TỪ DHAMMA PADAM

MỘT CÂU TRÍCH TỪ TRONG KINH

Những qui tắc tuân thủ hằng ngày

XXII. Kẻ nào nghe huynh đệ mình bị chui rửa mà vẫn trơ mặt ra, không buồn chú ý tới lời sỉ vả thì đã ngầm ngầm đồng ý với kẻ thù, như thế y công nhận rằng sự thật đúng là như vậy. Kẻ nào làm như thế thì một là hèn yếu, hai là ích kỷ ngay trong tận thâm tâm. Kẻ đó không xứng đáng trở thành một “bạn đồng hành”.

LXI. Trả thù là có tội và xua đuổi “bạn đồng hành” vào trong vòng tay và quyền lực của Zahak. Kẻ nào để cho bàn tay trái của mình dính phân thú vật mà không tức khắc dùng bàn tay phải phủi đi thì kẻ đó chẳng quan tâm gì mấy tới sự sạch sẽ của cả trọn thân thể mình. Điều gì tạo thành tổng thể? - đó là cả bộ phận. Điều gì hợp thành một cơ thể con người? Đó là tứ chi. Nếu một chi không màng tới bề ngoài của một chi

^[2] Bức thư 29.

khác, thì phải chăng Zahak đã sẵn sàng dùng cái bay và cái bàn chải để bôi đen tổng thể? Một “người bạn đồng hành” như thế không thể trở thành một Huynh đệ.

XXXI. Ta dễ dàng hủy diệt được một houâbà độc hại khi nó mới còn phôi thai. Thật khó mà chặn đứng được sự tiến triển của nó một khi mà ta đã để cho nó trưởng thành. Những bức xạ không lành mạnh của nó sẽ làm bầu không khí ô nhiễm đầy tà khí. Nó sẽ lan tràn ra và gây hại cho những huynh đệ lành mạnh, và khiến cho nước trong trẻo của cái hồ bị tù đọng và khô queo. Con thương yêu ơi, hãy tránh houâbà và người chồng của nó.

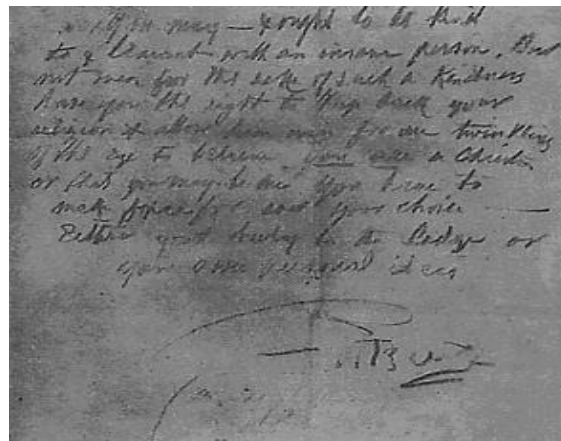
LXXII. Thật khó trở thành một Đức Phật cũng như khó tìm thấy những đóa hoa Udumbara (Hoa Ưu Đàm) và Palaca trên đại lộ. Thật dễ *thử* bước trên và thậm chí đi theo con đường trở thành Đức Phật.

Dịch đúng.

Chơn sư SERAPIS

LỜI NÓI ĐẦU

Trong số nhiều Chơn sư có mượn xác H. P. B. khi bà đang viết quyển *Nữ thần Isis lộ diện* và *Giáo Lý Bí Truyền*, có một đấng được gọi là “Ông Già Quân tử”. Hồi Ký của bà năm 1878 có nhiều lần đề cập tới ngài, hoặc với tên gọi là Narayan, hoặc là một biểu tượng mà ngài dùng làm chữ ký của mình. Bức thư sau đây là bức thư duy nhất có chữ viết của Chơn sư này. Ở phía dưới bức thư, H. P. B. có viết bằng bút chì màu xanh (rất mờ khi chụp lại) dòng chữ “Ông Già Quân tử Narayan”. Một bức thư được viết bằng bút chì đỏ. Diễn biến mà bức thư đề cập tới không được ghi nhận ở bất cứ nơi đâu. Năm 1885, Chơn sư có sống ở nơi không xa Madras, khi T. Subba Row và C. W. Leadbeater tới viếng thăm ngài. Năm 1882, ngài có gửi một bức thư tới cho tạp chí *Nhà Thông Thiên Học*, bác bỏ những lời buộc tội chống lại các nhà Sáng lập Hội do Đại đức Dayanand Saraswati của Arya Samaj đưa ra; bài này xuất hiện trong Phụ trương tháng 6 từ trang 6 tới trang 8. Nó được đề ngày tháng là “ngày 17 tháng 5 ở đồi Tiruvallam” và được ký tên là “một trong những người Sáng lập ra Hội Thông Thiên Học Quốc tế”.



BỨC THƯ 24

BƯỚC THƯ 24

Con có thể – và phải – tử tế cũng như khoan dung với kẻ điên. Nhưng ngay cả khi vì có một sự tử tế như thế, con cũng không có quyền giấu giếm tôn giáo của mình và thậm chí để cho người khác chỉ một nháy mắt thôi tin rằng *con là* một Ki Tô hữu hoặc con có thể là một Ki Tô hữu. Con phải dứt khoát chọn lựa – hoặc là bốn phận của con đối với Quần Tiên Hội hoặc là ý kiến riêng của con.

(Ký tên bằng một chữ)

LỜI NÓI ĐẦU

Bức thư 3 của Hội đoàn Huynh đệ Luxor gửi cho Đại tá Olcott có ký tên là Tuitit Bey. H. P. B. nhiều lần đề cập tới nhân vật này và tôi tin rằng bà có đi với Ngài tới Ai Cập trong những cuộc phiêu lưu thời xa xưa của bà. Có một bức thư của H. P. B. gửi Đại tá Olcott mà bên dưới có dòng chữ ghi đậm nét: “Đã phê chuẩn. Tuitit Bey”. Đôi khi ngài dùng một cái ấn nổi, đóng dấu bằng mực đen giống như ta thấy trong Bức thư 3. Khi các nhà Sáng lập Hội đi qua kinh đào Suez, Đại tá Olcott có viết trong Hồi Ký của mình ngày 3 tháng 2 năm 1879 như sau: “Đấng T. . . B. . . đáng kính, đi qua gần kinh đào có gửi cho tôi lời chào mừng của ngài”.

Thông điệp ngắn mà tôi in ra đây được cắt từ phần dưới của một bức thư mà hiện nay không còn tồn tại nữa. Xét theo một dấu hiệu nhỏ còn sót lại là hai chấm và một gạch, tôi giả sử rằng trọn cả bức thư chính là của Chon sur Serapis. Ở phía dưới bức thư có dòng chữ viết tay mà tôi nghĩ là của Tuitit Bey; đó là bức thư tôi in sau đây. Sau từ “Hãy rán lên”, có một bức vẽ bằng mực đen, trắng và nâu, một hình nhỏ gồm một khuôn mặt với những tia hào quang bao quanh đầu và một số biểu tượng. Bức thư không có ai ký tên, nhưng không có dấu hình bầu dục của Tuitit Bey giống như trong Bức thư 3.

BỨC THU' 25

Được công bố trong tạp chí “Nhà Khoa học” – được in dưới dạng quyển sách nhỏ và được bán vì lợi ích của tờ báo. Hãy rán lên. Bồn phận của *bà ta* là phải trả tiền cho nó – bồn phận của *con* là gọi ý nó và giúp đỡ bà ta.

[Dấu ấn]